TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NB** **TỈNH NB**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày: 29 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NB, TỈNH NB

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NB, tỉnh NB tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh NB xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trịnh Đức Th (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1984 tại NB. Nơi cư trú: Thôn T, xã NH, huyện HL, tỉnh NB. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đảng, chính quyền: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Trịnh Văn Chiên (Đã chết) và bà Phạm Thị Th1; có vợ Hoàng Thị Th2 và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự : Không; bị tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 21/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay "có mặt".

2. Họ và tên: Nguyễn Hồng P (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1971 tại NB. Nơi cư trú: Xóm N, xã NM, huyện HL, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái Đ (Đã chết), con bà Nguyễn Thị Nh; có vợ Phạm Thị Th3 và 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 21/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay "có mặt".

3. Họ và tên: Hoàng Văn Th4 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1979 tại NB. Nơi cư trú: Thôn H, xã NH, huyện HL, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đảng, chính quyền: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Hoàng Văn S (Đã chết), con bà

Nguyễn Thị H; có vợ Vì Thị K và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 21/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay "có mặt".

4. Họ và tên: Hoàng Đức H1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1972 tại NB. Nơi cư trú: Phố B, phường NK, thành phố NB, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hoa L (Đã chết), con bà Lã Thị G; có vợ Trần Thị Xuân H2 và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 21/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Lê Văn H3, sinh năm 1961; nơi cư trú: Xóm 9, xã KT, huyện KS, tỉnh NB "vắng mặt".

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Văn H4, sinh năm 1957; nơi cư trú: Phố PL, phường N P, thành phố NB, tỉnh NB"vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 18/3/2022, Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4 và Hoàng Đức H1 ăn cơm cùng nhau tại lán xây dựng công trình của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xây dựng Trường Lộc thuộc phố L, phường Ninh P, thành phố NB. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Th rủ P, Th4, H1 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "Phỏm", tất cả đều đồng ý. Th, P, Th4, H1 thống nhất hình thức đánh "Phỏm" như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài chia cho 04 người chơi, người chia bài được 10 lá bài, mỗi người còn lại được 09 lá bài, đánh lần lượt theo vòng tròn, ai chia bài được đánh trước 01 lá bài, người đánh kế tiếp có thể ăn lá bài người trước đánh để tạo thành "Phỏm", nếu không ăn thì bốc 01 lá bài mới. Một "Phỏm" là 03 lá bài trở lên giống nhau hoặc liền nhau cùng chất rô, cơ, nhép, bích; người chơi được 03 phỏm là "Ù", người chơi không có phỏm nào là "Cháy", người chơi bị ăn lá bài đánh ra ở vòng cuối cùng trước khi kết thúc ván bài là "Chốt". Khi 04 người chơi đánh được 04 lá bài thì kết thúc ván bài, người chơi sẽ tính điểm theo tổng số lá bài còn lại, ai ít điểm nhất thì thắng và được ăn tiền của người về nhì là 20.000 đồng, người về ba là 40.000 đồng, người về cuối cùng là 60.000 đồng. Người nào "Ù" sẽ được của mỗi người còn lại số tiền 100.000 đồng, người bị "Cháy" sẽ trả cho người thắng số tiền 80.000 đồng; người "ăn chốt" sẽ được nhận số tiền 80.000 đồng. Sau khi thống nhất hình thức chơi và mức được, thua của từng ván bài, Thlấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở đầu giường trong lán rồi cùng P, Th4, H1 ngồi vòng tròn trên chiếu đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an phường Ninh P, thành phố NB phát H3 bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền

15.455.000 đồng, trong đó thu giữ trên chiếu trước mặt là 2.440.000 đồng, thu giữ trên người và trên quần áo các đối tượng mang theo là 13.015.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra vụ án xác định tổng số tiền Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4 và Hoàng Đức H1 sử dụng để đánh bạc là 15.455.000 đồng và mức độ thắng thua của từng người từ khi đánh bạc cho đến khi bị bắt cụ thể như sau: Th sử dụng số tiền 600.000 đồng, khi bị bắt đang thắng 420.000 đồng; P sử dụng số tiền 8.055.000 đồng, khi bị bắt đang thua số tiền 440.000 đồng; Th4 sử dụng số tiền 5.760.000 đồng, khi bị bắt thắng số tiền 460.000 đồng; H1 sử dụng số tiền 1.500.000 đồng, khi bị bắt thua số tiền 440.000 đồng.

Tại lời khai trong giai đoạn điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn H3 khai: Ông H3 là bảo vệ công trình của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xây dựng Trường Lộc. Bộ bài tú lơ khơ để trong lán bảo vệ là của ông mua để ở lán để thi thoảng anh em chơi cho vui. Chiều ngày 18/3/2022 ông có việc về nhà ở Kim Sơn nên không biết việc Th, P, Th4, H1 đánh bài trong lán. Bộ bài tú lơ khơ ông mua đã lâu, không còn giá trị sử dụng nên ông không có nhu cầu nhận lại.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSTP ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NB đã truy tố Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NB.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NB giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 phạm tội "Đánh bạc" và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 mỗi bị cáo từ 20.000.000 triệu đến 25.000.000 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 15.455.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo trình bày nhất trí với nội dung luận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố NB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực H3 đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 18/3/2022 tại phố L, phường NP, thành phố NB; Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đánh "Phỏm" thì bị phát H3 bắt quả tang, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 15.455.000 đồng. Các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 đều có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sát phạt nhau bằng tiền. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

"**Điều 321. Tội đánh bạc**

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay H3 vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000

đồng”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NB truy tố các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về vị trí, vai trò; tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Vị trí, vai trò: Vụ án không có sự bàn bạc, phân công từ trước, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trịnh Đức Th là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Các bị cáo Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 khi được rủ chơi đánh bạc thì tích cực hưởng ứng, tham gia đánh bạc ngay, căn cứ vào số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc xác định bị cáo Nguyễn Hồng P, bị cáo Hoàng Văn Th4 giữ vai trò thứ hai, bị cáo Hoàng Đức H1 giữ vai trò thứ ba trong vụ án.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Nhân thân: Các bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất mức độ, H1 quả hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống lành mạnh, văn hóa, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Các bị cáo đã nhận thức rõ việc rủ rê, tụ tập đánh bạc là vi phạm pháp luật, song để thỏa mãn nhu cầu sát phạt nhau bằng tiền và hưởng lợi từ việc làm trái pháp luật đó, các bị cáo đã cố ý thực H3 hành vi phạm tội, vì vậy cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Xét thấy: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, nhân thân chưa từng vi phạm pháp luật, cần áp dụng hình phạt tiền là phù hợp, tạo điều kiện cho các bị cáo nhận thức, sửa chữa sai lầm. Khi quyết định hình phạt cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Số tiền 15.455.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, thu lợi bất chính cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ

luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

52 quân bài tú lơ khơ là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc, đây là tài sản của anh Lê Văn H3, không còn giá trị sử dụng, anh H3 không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Do bị tuyên có tội nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Trịnh Đức Th25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th4 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Hoàng Đức H1 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 15.455.000 (Mười lăm triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn) đồng.
- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân.

(Chi tiết vật chứng theo Ủy nhiệm chi ngày 19/4/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố NB và Chi cục thi hành án dân sự thành phố NB).

3. Án phí: Buộc các bị cáo Trịnh Đức Th, Nguyễn Hồng P, Hoàng Văn Th4, Hoàng Đức H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực H3 theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NB (1);
- VKSND tỉnh NB (1);
- VKSND TP NB (1);
- Công an TP NB (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh NB (1);
- Sở tư pháp tỉnh NB (1);
- Chi cục THA dân sự TP NB (1);
- Ủy ban kiểm tra huyện ủy HL (1);
- Bị cáo (4);
- Người có QL&NV liên quan (1);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Diệu Oanh

(Đã ký)